*Ngày 28 tháng 7 năm 2021*

***Kính gửi:* Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường**

**Bộ trưởng Bộ Tư pháp**

 **Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ**

***Đồng kính gửi:* Bộ trưởng Bộ Tài chính**

**Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ**

**Chủ tịch Hội đồng Tư vấn CCTTHC của Thủ tướng Chính phủ**

**Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam**

**Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương**

*Về việc: Góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường*

Lời đầu tiên, Hiệp hội mch xin gửi tới Quý Ông/ Bà lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe.

Trong suốt những năm qua, Hiệp hội đã rất chủ động và tích cực đóng góp cho việc xây dựng chính sách của Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Chúng tôi xin cám ơn Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tạo điều kiện cho chúng tôi được tham gia vào quá trình lấy ý kiến đối với dự thảo “Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường”. Với dự thảo 02 đang được Quý Bộ lấy ý kiến, chúng tôi xin đóng góp một số ý kiến và kiến nghị đối với Chương VII của Dự thảo Nghị định - Trách nhiệm tái chế, xử lý sản phẩm, baoA bì thải bỏ của các tổ chức sản xuất, nhập khẩu (sau đây gọi tắt là “Dự thảo”), để đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, không gây hậu quả tiêu cực đối với sản xuất và người tiêu dùng và thuận lợi trong quá trình thực thi.

Chúng tôi có 5 quan ngại lớn về Chương VII của Dự thảo như sau:

**1. Tên gọi “đóng góp” là không phù hợp mà phải gọi đúng tên là Phí tái chế để phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường, để mức thu và cơ chế quản lý thu chi được quản lý theo Luật Phí và Lệ phí, đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch:**

Từ các điều 88 đến 189, Dự thảo quy định doanh nghiệp “đóng góp” tài chính vào quỹ bảo vệ môi trường để tái chế bao bì. Nếu gọi “đóng góp” thì phải là tự nguyện, nhưng thực chất đây là khoản thu bắt buộc, và được quy định trong Luật bảo vệ môi trường là Phí bảo vệ môi trường. Bản chất, đây là một loại phí tương tự như Phí bảo vệ môi trường đối với xăng dầu hay phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, nên cần phải điều chỉnh tên gọi cho đúng luật là Phí tái chế, và chịu sự điều chỉnh của Luật Phí và Lệ phí, để việc thu chi được công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Giải thích của Bộ Tài nguyên Môi trường trong hội thảo với VCCI rằng gọi là đóng góp vì doanh nghiệp được tự lựa chọn giữa 2 phương pháp: tự tái chế, hoặc đóng góp vào quỹ, chúng tôi cho rằng là chưa phù hợp, vì nếu doanh nghiệp đã tự tái chế được bao bì của mình thì hiển nhiên không phải đóng phí. Phương pháp đóng hay tự tái chế không làm thay đổi bản chất đây là một loại phí.

***2. Mặc dù đây là Nghị định hướng dẫn chi tiết, nhưng công thức tính mức phí, tỷ lệ tái chế và quy cách tái chế, cơ chế quản lý thu chi từ các điều 88 đến 97 đều chưa rõ ràng, như vậy là chưa phù hợp, dễ dẫn đến việc áp dụng tùy tiện mức phí và quản lý thiếu rõ ràng, minh bạch số phí thu được:***

Vì là hướng dẫn chi tiết, Dự thảo cần quy định cụ thể tỷ lệ tái chế bắt buộc, cách tính hệ số thải sản phẩm, bao bì (D) và hệ số thu gom sản phẩm, bao bì (T) trong công thức tính tỷ lệ tái chế thực tế **(Ra)** ở điều 88; cũng như cần quy định cụ thể định mức chi phí tái chế sản phẩm, bao bì **(Fs)** và Chi phí quản lý, tổ chức tái chế **(Fm)** trong công thức tính số tiền đóng góp **(F)** ở điều 89.

Không nên ghi chung chung “Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết” như trong Dự thảo, vì đây là một vấn đề quan trọng, ảnh hưởng đến việc lên kế hoạch sản xuất-kinh doanh của tất cả các doanh nghiệp ở các ngành khác nhau, cần phải được xác định rõ ràng và có thời hạn định trước.

Các chỉ số này phải được xây dựng trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế và khu vực; đồng thời xây dựng lộ trình tái chế sản phẩm, bao bì phù hợp với thực tế và công nghệ hiện có ở Việt Nam, và trình Chính phủ phê duyệt trong Nghị định, chứ không thể để ở cấp Bộ phê duyệt.

**Việc xây dựng công thức tính, cơ chế quản lý thu, chi cần có sự tham gia trực tiếp hoặc chủ trì của Bộ Tài chính**, đơn vị được Chính phủ giao trách nhiệm và có nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách về thuế, phí và các khoản thu nói chung.

Cần phải bỏ Chi phí quản lý, tổ chức tái chế **(Fm)** vì chi phí quản lý đã nằm trong định mức chi phí tái chế **(Fs)** rồi, nếu để sẽ gây ra tình trạng phí chồng phí.

***3. Một loạt yêu cầu bắt buộc trong Dự thảo là trái với thông lệ quốc tế, không có trong Luật Bảo vệ môi trường và không phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, gây tốn kém, khó khăn bất hợp lý cho doanh nghiệp:***

Dự thảo có một loạt các quy định bất hợp lý, như điều 91 yêu cầu phải nộp tiền trong vòng 15 ngày, phạt 30% nếu chậm nộp và tính thêm 10% nếu chậm nộp trong kỳ tiếp theo mà không có cơ chế để doanh nghiệp phản hồi nếu Văn phòng EPR tính sai, hoặc điều 92 yêu cầu Hải quan không thông quan khi nhà nhập khẩu chưa nộp tiền. Những quy định này là không phù hợp với thông lệ quốc tế, không phù hợp với Nghị định xử phạt vi phạm hành chính, không có trong Luật Bảo vệ môi trường, và sẽ gây rất nhiều hệ lụy tiêu cực cho sản xuất-kinh doanh nếu được thông qua.

Điều 97 của Dự thảo quy định nhà sản xuất, nhập khẩu phải đưa các thông tin về sản phẩm, bao bì do mình sản xuất, nhập khẩu lên nhãn sản phẩm hoặc sách hướng dẫn kèm theo sản phẩm, bao gồm: thông tin về thành phần nguyên liệu, vật liệu; hướng dẫn phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý sau tiêu dùng; cảnh báo rủi ro trong quá trình tái chế, tái sử dụng, xử lý sản phẩm, bao bì. Ngoài ra, Nhà sản xuất, nhập khẩu phải sử dụng biểu tượng tái chế quốc gia do Bộ Tài nguyên và Môi trường đăng ký, công bố trên bao bì của sản phẩm. Quy định này không chỉ gây khó khăn và tốn kém cho doanh nghiệp khi phải thay đổi toàn bộ nhãn sản phẩm, mà còn trái thông lệ quốc tế và không phù hợp với Nghị định số 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa trong đó quy định các thông tin này chỉ là tự nguyện.

***4. Có nhiều bất cập, nhập nhèm giữa công và tư trong thành phần và cơ chế hoạt động của Hội đồng EPR quốc gia và Văn phòng EPR Việt Nam***

Điều 99 và 100 của Dự thảo quy định Hội đồng EPR quốc gia, văn phòng EPR quốc gia là tổ chức đại diện cho nhà sản xuất, nhập khẩu nhưng thành phần gồm đại diện các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công thương, thì không thể là đại diện cho các nhà sản xuất, nhập khẩu được. Làm như vậy là nhà quản lý khoác thêm áo doanh nghiệp, khó đảm bảo sự công bằng, minh bạch.

Là nhà quản lý, đã có lương của nhà nước chi trả, nhưng các chi phí trong Hội đồng EPR quốc gia, văn phòng EPR quốc gia lại lấy từ quỹ của các doanh nghiệp đóng góp là không phù hợp với Luật quản lý phí, lệ phí, và gây sự nhập nhèm giữa công và tư.

Quyền hạn của hội đồng EPR quốc gia và Văn phòng EPR quốc gia là rất lớn, có thể tự đưa ra các mức phí mới, không cần Chính phủ duyệt, trong khi đó các mức phí này có tác động rất lớn đến sản xuất-kinh doanh của cả nền kinh tế. Như vậy là rất bất cập. Chúng tôi cho rằng cần phải có Chính phủ phê duyệt các mức phí này, chứ không phải là Hội đồng EPR trình và Bộ TN-MT phê duyệt.

Việc thành lập mới văn phòng EPR Việt nam là tăng thêm biên chế, trái với chủ trương của Chính phủ về tinh giản bộ máy hành chính. Vì vậy, chúng tôi kiến nghị **không thành lập mới Văn phòng EPR Việt Nam**, mà giao nhiệm vụ này cho một đơn vị chuyên môn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để đảm bảo sự giám sát của nhà nước. Cần quy định lại thành phần (có số thành viên cụ thể), và quy định lại cơ cấu hoạt động, chức năng nhiệm vụ của Hội đồng EPR quốc gia và đơn vị chuyên môn của Bộ Tài nguyên môi trường cho rõ ràng, tránh nhập nhèm giữa công và tư. Hoạt động của Hội đồng EPR quốc gia và đơn vị chuyên môn này phải sử dụng ngân sách nhà nước, chứ không phải từ quỹ doanh nghiệp nộp. Các mức phí bảo vệ môi trường phải được Chính phủ phê duyệt.

***5. Lộ trình thực hiện trách nhiệm tái chế là quá ngắn, tỷ lệ thu hồi là quá cao, khó khả thi và gây khó khăn cho doanh nghiệp:***

Theo kế hoạch, nếu được Chính phủ thông qua, Nghị định sẽ có hiệu lực thi hành kể từ tháng 01/2022, thời điểm mà người dân và doanh nghiệp vẫn đang phải gồng mình cùng Chính phủ chống dịch. Doanh nghiệp phải chịu thêm chi phí sẽ buộc phải tăng giá hàng hóa, sản xuất-kinh doanh càng thêm khó khăn. Cuộc sống của người dân chắc chắn sẽ càng bị ảnh hưởng nặng nề, và chắc chắn sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới mục tiêu kép của Chính phủ. Vì vậy, chúng tôi kiến nghị giãn lộ trình thực hiện thêm 3 năm cho đến tháng 1/2025.

Thêm vào đó, tỷ lệ thu hồi đối với bao bì quy định trong Phụ lục 55 của Dự thảo từ 80% đến 90% là quá cao, chưa phù hợp với thực tiễn hiện nay ở Việt Nam. Để đạt được tỷ lệ thu hồi này, doanh nghiệp cần đầu tư công nghệ mới và thời gian triển khai, dự kiến phải mất từ 3 đến 5 năm, vì vậy, chúng tôi kiến nghị cần có tỷ lệ thu hồi phù hợp, khởi đầu là 40%, sau đó cứ 3 năm tăng một lần, mỗi lần không quá 5%. Trước mắt ưu tiên thu gom, tái chế những sản phẩm, bao bì khó thu gom, gây tác hại lớn cho môi trường. Những bao bì có giá trị thương mại và tỷ lệ thu hồi cao, như bao bì giấy, bao bì nhôm, không gây độc hại cho môi trường nên được cân nhắc bỏ ra khỏi danh mục tái chế bắt buộc.

Ngoài ra, Phụ lục 55 còn bắt buộc tái chế bao bì của thực phẩm và đồ uống thành các sản phẩm cụ thể, như: giấy vệ sinh, giấy bìa, hộp giấy, v.v. Đây là quá trình chế biến thành các sản phẩm khác. Quá trình này thường đòi hỏi nguyên vật liệu tái chế phải trải qua nhiều công đoạn sản xuất khác nhau, rồi mới ra được sản phẩm có tính thương mại như trên. Vì vậy, chúng tôi kiến nghị Ban soạn thảo xem lại quy cách tái chế ghi trong Phụ lục 55 của Dự thảo, theo hướng **bao bì được tái chế làm nguyên liệu cho sản xuất** thay vì phải tái chế và sản xuất ngay thành những sản phẩm cụ thể.

Những góp ý và đề xuất cụ thể cho từng điều của Dự thảo được trình bày trong **Phụ lục đính kèm** văn bản này. Chúng tôi hy vọng những ý kiến đóng góp này sẽ được Ban soạn thảo nghiên cứu, xem xét thấu đáo và điều chỉnh trong Dự thảo mới trình Chính phủ. Đồng thời, do Dự thảo này ảnh hưởng đến thương mại giữa Việt nam và các nước, chúng tôi kiến nghị Bộ Tài nguyên Môi trường gửi Dự thảo Nghị định lên cổng TBT để các nước đóng góp ý kiến.

Trân trọng,